

PHỤ LỤC

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1450 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)



1. Thủ tục hành chính (TTHC): Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản

- Mã TTHC: 1.000778, có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 87 ngày làm việc.

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	- Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT	- BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.	Giờ hành chính		
	1.2	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	- BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Hồ sơ kèm theo Giấy	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
			Tài nguyên và Môi trường)		tiếp nhận			
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ					55,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1		
	2.2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. - Hồ sơ đạt yêu cầu: Xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản có liên quan	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Biên bản kiểm tra thực địa. - Văn bản ý kiến đến các cơ quan có liên quan. - Quyết định thành lập hội đồng thẩm định (nếu có) - Biên bản họp Hội đồng thẩm định (nếu có) - Văn bản báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ pháp lý, đề án thăm dò. - Văn bản thông báo kết quả thẩm định nêu	52		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					rõ lý do chưa thông qua đề án hoặc những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện đề án thăm dò khoáng sản.			
Sở TN&MT	2.3.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản có liên quan	Ký nháy các dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	1		
	2.4.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký văn bản, chuyển Văn thư	Các văn bản đã ký	1		
	2.5.	Phát hành	Văn thư	Trường hợp trả hồ sơ hoặc Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT: vào sổ, đóng dấu và phát hành chuyển bước 5.4. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện hoặc không đủ điều kiện giải quyết, phải từ chối thì gửi thông báo về tình trạng hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thông báo cho người nộp hồ sơ (kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...)	BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT	0,5		
Sở TNMT	Bước 3	Trình cấp Giấy phép thăm dò					21	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	3.1.	Kiểm tra hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện theo Thông	Chuyên viên	- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu dự thảo thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	- BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu)			

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
		báo kết quả thẩm định		- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép thăm dò	- BM 22-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.	18	
	3.2.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình Giấy phép thăm dò	1	
Sở TN&MT	3.3.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyển Văn thư	Phê duyệt BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy BM 22-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	1	
	3.4.	Phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành; - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 5.4 - Nếu Tờ trình và dự thảo Giấy phép thăm dò chuyển bước 4.1 - Chuyển hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh	BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc BM 22-Phục lục kèm theo Thông tư số	1	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					45/2016/TT-BTNMT			
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định					7	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	BM 22-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	0,5		
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	3		
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	BM 22-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường	BM 22-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
		cho Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND tỉnh		hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại.		
	Bước 5	Trả kết quả				3	
Sở TN&MT	5.1.	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Văn thư	- Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh. - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng KS Nước KTTV&BĐKH.	- BM 22-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	5.2.	Dự thảo thông báo thu lệ phí giấy phép	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo thu lệ phí giấy phép	Dự thảo Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại.	01	
Sở TN&MT	5.3.	Dự thảo, trình, ký thông báo thu lệ phí giấy phép	Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, ký ban hành thông báo thu lệ phí giấy phép.	- Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc văn bản từ chối giải quyết hồ sơ. - Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	01	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.4.	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh	- Nhận và tổng hợp kết quả trả lời; Thông báo nghĩa vụ tài chính.	- Giấy phép hoặc thông báo của Sở TN&MT kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
		- Nhận lại hồ sơ đã chỉnh sửa bổ sung	Hòa	- Tiếp nhận hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện các nội dung theo Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT	giấy phép. - Dừng chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính. - Như bước 1.1		
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.5.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT và dừng tính thời gian trong quy trình. - Giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	Giờ hành chính	
Tổng thời gian giải quyết: 87 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) và không bao gồm thời gian TCCN đề nghị cấp giấy phép thông dò bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại đề án thăm dò khoáng sản.							
Toàn bộ hồ sơ thẩm định cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BĐKH và lưu trữ theo quy định hiện hành							

2. Thủ tục hành chính (TTHC): Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản

- Mã TTHC: 1.004481, có 01 quy trình

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 45 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	Giờ hành chính		
	1.2	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận 	0,5		
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và Trình cấp Gia hạn Giấy phép thăm dò					36,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1		
	2.2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ:				

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị gia hạn; các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản. 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Dự thảo tờ trình. - BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT. 	33,5	
	2.3.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình Giấy phép gia hạn thăm dò	0,5	
Sở TN&MT	2.4.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyên Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Giấy phép gia hạn thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	1	
	2.5.	Phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành;	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 4.5 - Nếu Tờ trình và dự thảo Giấy phép gia hạn thăm dò chuyển bước 3.1 - Chuyển hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh 	BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Giấy phép gia hạn thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT		
UBND tỉnh	Bước 3	Xem xét, Quyết định				5	
	3.1	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Giấy phép gia hạn thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	0,25	
	3.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo giấy phép gia hạn hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2	
	3.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo giấy phép gia hạn hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	3.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo giấy phép gia hạn hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1	
	3.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Giấy phép gia hạn thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ	1	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
					trả lại.		
	3.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Giấy phép gia hạn thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25	
	Bước 4	Trả kết quả				3	
Sở TN&MT	4.1	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Văn thư	- Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh. - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng KS Nước KTTV&BĐKH.	- Giấy phép gia hạn thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	4.2	Dự thảo thông báo thu lệ phí giấy phép	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	Dự thảo Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	
Sở TN&MT	4.3	Dự thảo, trình, ký thông báo thu lệ phí giấy phép	Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, ký ban hành thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	- Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ. - Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	01	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	4.4	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời; Thông báo nghĩa vụ tài chính.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo của Sở TN&MT kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép. - Dừng chờ thực hiện nghĩa vụ tài	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
					chính.		
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	4.5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Giấy phép gia hạn hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	Giờ hành chính	
Tổng thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)							
Toàn bộ hồ sơ thẩm định hồ sơ Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BDKH và lưu trữ theo quy định hiện hành							

3. Thủ tục hành chính (TTHC): Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản

- Mã TTHC: 2.001814, có 01 quy trình

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 45 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	- Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển	- BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.	Giờ hành chính		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				hồ sơ cho Sở TNMT			
	1.2	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận	0,5	
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và Trình cấp Giấy phép thăm dò chuyển nhượng				34,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1	
	2.2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị chuyển nhượng; các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến chuyển nhượng Giấy phép thăm dò khoáng sản.	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo giấy phép thăm dò khoáng sản (BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	31,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
	2.3.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình Giấy phép thăm dò	0,5		
Sở TN&MT	2.4.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyên Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Giấy phép thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	1		
	2.5.	Phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành; - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyên bước 4.5 - Nếu Tờ trình và dự thảo Giấy phép thăm dò chuyên bước 3.1 - Chuyển hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Giấy phép thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	0,5		
UBND tỉnh	Bước 3	Xem xét, Quyết định					7	
	3.1	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN &	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo	Tờ trình và Giấy phép thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số	1		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
			TKQ VP UBND tỉnh	phân công của Văn phòng UBND	45/2016/TT-BTNMT			
	3.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2		
	3.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	3.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	3.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Giấy phép thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	3.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Giấy phép thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	Bước 4	Trả kết quả					3	
Sở TN&MT	4.1	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Văn thư	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh. - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng 	- Giấy phép thăm dò BM 23-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				KS Nước KTTV&BĐKH.			
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	4.2	Dự thảo thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ	Dự thảo Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	
Sở TN&MT	4.3	Dự thảo, trình, ký thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ	Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, ký ban hành thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	- Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ. - Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	01	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	4.4	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời; Thông báo nghĩa vụ tài chính.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo của Sở TN&MT kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép. - Dừng chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính.	0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	4.5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Giấy phép hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	Giờ hành chính	

Tổng thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Chuyển nhượng Giấy phép thăm dò khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BĐKH và lưu trữ theo quy định hiện hành

4. Thủ tục hành chính (TTHC): Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản

- Mã TTHC: 1.005408; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 45 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	Giờ hành chính		
	1.2	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận 	0,5		
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và Trình cấp Gia hạn Giấy phép thăm dò					34,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
	2.2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	<p>Thẩm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: có trách nhiệm hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản; các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản. 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản (BM 33-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT). 	33,5	
	2.3.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
Sở TN&MT	2.4.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyển Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản BM 33-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	1	
	2.5.	Phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành; - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 4.2 - Nếu Tờ trình và dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản chuyển bước 3.1 - Chuyển hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản BM 33-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	0,5	
UBND tỉnh	Bước 3	Xem xét, Quyết định				5	
	3.1	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản BM 33-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	0,25	
	3.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm	2	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					theo hồ sơ trả lại.			
	3.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5		
	3.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	3.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản BM 33-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại	1		
	3.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản BM 33-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại	0,25		
	Bước 4	Trả kết quả					3	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	4.1	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh. - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng KS Nước 	Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản BM 33-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại	3		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				KTTV&BĐKH.			
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	4.2	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Quyết định cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản BM 33-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ trả lại	Giờ hành chính	
Tổng thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)							
Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BĐKH và lưu trữ theo quy định hiện hành							

5. Thủ tục hành chính (TTHC): Phê duyệt trữ lượng khoáng sản

- Mã TTHC: 2.001787; có 01 quy trình.
- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 184 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	- Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình.	- BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.	Giờ hành chính		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				- Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT			
	1.2	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận.	0,5	
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản				162,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1	
	2.2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: + Kiểm tra toàn bộ hồ sơ tài liệu báo cáo; kiểm tra thực địa khu vực thăm dò khoáng sản, mẫu lõi khoan, hào, giếng trong trường hợp	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Biên bản kiểm tra thực địa. - Văn bản ý kiến đến các cơ quan có liên quan. - Quyết định thành lập hội đồng thẩm định (nếu có) - Biên bản họp Hội đồng thẩm định (nếu có)	159	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				xét thấy cần thiết; + Gửi báo cáo kết quả thăm dò đến các chuyên gia thuộc các lĩnh vực chuyên sâu để lấy ý kiến góp ý về các nội dung có liên quan trong báo cáo thăm dò khoáng sản, tổng hợp ý kiến các chuyên gia. + Tổ chức phiên họp Hội đồng tư vấn kỹ thuật (nếu thành lập).	- Văn bản thông báo kết quả thẩm định nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện báo cáo thăm dò khoáng sản.		
	2.3.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản có liên quan	Ký nháy các dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	1	
Sở TN&MT	2.4.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký văn bản, chuyển Văn thư	Các văn bản đã ký	1	
	2.5.	Phát hành	Văn thư	Trường hợp trả hồ sơ hoặc Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT: vào sổ, đóng dấu và phát hành chuyên bước 5.1. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện hoặc không đủ điều kiện giải quyết, phải từ	BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
				chối thì gửi thông báo về tình trạng hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thông báo cho người nộp hồ sơ (kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...)				
Sở TNMT	Bước 3	Trình hồ sơ phê duyệt trữ lượng					15	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	3.1.	Kiểm tra hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện theo Thông báo kết quả thẩm định	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu dự thảo thông báo từ chối giải quyết hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình và Dự thảo quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) - Dự thảo quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản BM30-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT 	11.5		
	3.2.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản	1		
Sở TN&MT	3.3.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyên Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã	1		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản BM30-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT			
	3.4.	Phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành; - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 6.2. - Nếu Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản chuyển bước 5.1 - Chuyển hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản BM30-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	1		
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định					3	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản BM30-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT	0,25		
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					lại			
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại	0,5		
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản hoặc Văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại	0,5		
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản BM 30-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25		
	Bước 5	Trả kết quả					3	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.1.	- Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ. - Nhận lại hồ sơ đã chỉnh sửa bổ sung	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	- Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện các nội dung theo Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT	- Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản BM 30-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại. - Như bước 1.1	3		
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.2.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT và dừng tính thời gian trong quy trình. - Quyết định phê duyệt trữ lượng	Giờ hành chính		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
			Khánh Hòa		khoáng sản BM 30-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.		
Tổng thời gian giải quyết: 184 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)							
Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Phê duyệt trữ lượng khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BDKH và lưu trữ theo quy định hiện hành							

6. Thủ tục hành chính (TTHC): Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản

- Mã TTHC: 1.004083; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 10 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,25	
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	Giờ hành chính		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận	0,25	
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và Trình hồ sơ phép				4,75	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	0,5	
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đăng ký và kiểm tra thực địa (nếu cần); gửi văn bản xin ý kiến đến các cơ quan có liên quan (nếu cần); hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo Thông báo chấp thuận Kế hoạch khảo sát, lấy mẫu để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản (Mẫu số 47-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	2,75	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				liên quan đến việc đăng ký khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản			
	2.3.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình Thông báo chấp thuận Kế hoạch khảo sát, lấy mẫu để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản (Mẫu số 47-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5	
Sở TN&MT	2.4.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyển Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo Thông báo chấp thuận Kế hoạch khảo sát, lấy mẫu để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản (Mẫu số 47-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5	
	2.5.	Phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành;	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 3.7 - Nếu Tờ trình và dự thảo Thông báo chấp thuận Kế hoạch khảo sát, lấy mẫu để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản chuyển bước 3.1 - Chuyển hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh 	BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo Thông báo chấp thuận. Kế hoạch khảo sát, lấy mẫu để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản (Mẫu số 47-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).		
UBND tỉnh	Bước 3	Xem xét, Quyết định				4,5	
	3.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	- Tờ trình và Dự thảo Thông báo chấp thuận Kế hoạch khảo sát, lấy mẫu để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản (Mẫu số 47-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,25	
	3.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Thông báo chấp thuận hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2	
	3.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Thông báo chấp thuận hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	3.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Thông báo chấp thuận hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
	3.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Thông báo chấp thuận hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	3.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Thông báo chấp thuận (Mẫu số 47-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25	
	Bước 4	Trả kết quả				0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	4.1	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	- Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh.	Thông báo chấp thuận (Mẫu số 47-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	4.2	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh và Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Thông báo chấp thuận (Mẫu số 47-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	Giờ hành chính	
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)							
Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BĐKH và lưu trữ theo quy định hiện hành							

7. Thủ tục hành chính (TTHC): Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình

- Mã TTHC: 1.004446; có 03 quy trình.
- Thời gian thực hiện hiện quy trình:
- + Quy trình số 1: 87 ngày làm việc.
- + Quy trình số 2: 40 ngày làm việc.
- + Quy trình số 3: 57 ngày làm việc.

7.1. Quy trình số 1 - Đối với thủ tục “Cấp giấy phép khai thác khoáng sản”

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	Giờ hành chính		
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận 	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
			nguyên và Môi trường)				
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ cấp giấy phép				71,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1	
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	<p>Thẩm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> + Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị khai thác khoáng sản và kiểm tra thực địa; + Gửi văn bản xin ý kiến đến các cơ quan có liên quan về việc cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Biên bản kiểm tra thực địa. - Văn bản ý kiến đến các cơ quan có liên quan (<i>Trong thời gian không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan. Sau thời hạn nêu trên mà không có văn bản trả lời thì được coi như cơ quan được lấy ý kiến đã đồng ý</i>). - Dừng tính hồ sơ trên phần mềm. 	70,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				+ Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến việc khai thác khoáng sản và xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.	- Biên bản họp thẩm định. - Dự thảo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 02-Phụ lục kèm theo Nghị định 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019). - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phụ lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).		
Sở TNMT	Bước 3	Trình cấp Giấy phép				5	
	3.1.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình giấy phép khai thác khoáng sản	3	
Sở TN&MT	3.2.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyên Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phụ lục kèm theo	1	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).			
	3.3.	Phát hành	Văn thư	<p>Vô số, phát hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 5.5 - Nếu Tờ trình và dự thảo Giấy phép khai thác khoáng sản chuyển bước 4.1 - Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh 	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	1		
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định					7	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5		
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	3		
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Giấy phép khai thác khoáng sản BM 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1	
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Giấy phép khai thác khoáng sản BM24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	Bước 5	Trả kết quả				3	
Sở TN&MT	5.1.	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Văn thư	- Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh. - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng KS Nước KTTV&BĐKH.	Giấy phép khai thác khoáng sản BM24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	5.2.	Dự thảo thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc văn bản thông báo trả lại hồ sơ	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc văn bản văn bản thông báo trả lại hồ sơ	Dự thảo Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc văn bản thông báo trả lại hồ sơ.	01	
Sở TN&MT	5.3.	Dự thảo, trình, ký thông báo thu lệ phí giấy phép	Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo	Kiểm tra, ký ban hành thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc văn bản thông	- Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc văn bản thông báo trả lại hồ sơ.	01	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
		hoặc văn bản thông báo trả lại hồ sơ	Sở	báo trả lại hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.		
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.4.	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời; Thông báo nghĩa vụ tài chính.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo trả lại hồ sơ. - Thông báo thu lệ phí giấy phép. - Dừng chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính.	0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.5.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo trả lại hồ sơ. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	Giờ hành chính	
Tổng thời gian giải quyết: 87 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)							
Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BDKH và lưu trữ theo quy định hiện hành							

7.2. Quy trình số 2 - Đối với thủ tục “Cấp điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản”

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	Giờ hành chính		
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận 	0,5		
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ cấp phép điều chỉnh					24,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1		
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ:		23,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản. 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) 		
Sở TNMT	Bước 3	Trình hồ sơ cấp phép điều chỉnh				5	
	3.1.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình	3	
Sở TN&MT	3.2.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyên Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác	1	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT)			
	3.3.	Phát hành	Văn thư	<p>Vô số, phát hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 5.2 - Nếu Tờ trình và Dự thảo Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản chuyển bước 4.1 - Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh 	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT)	1		
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định					7	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT)	0,5		
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	3		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5		
	Bước 5	Trả kết quả					3	
Trung tâm	5.1.	Nhận lại kết quả	Trung tâm	Nhận lại kết quả giải	Quyết định về việc điều chỉnh	3		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa		giải quyết hồ sơ.	Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	quyết hồ sơ từ UBND tỉnh.	Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.		
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.2.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Quyết định về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 28-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	Giờ hành chính	

Tổng thời gian giải quyết: 40 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Cấp điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BDKH và lưu trữ theo quy định hiện hành

7.3. Quy trình số 3 - Đối với thủ tục “Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình”

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC	- Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân.	- BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.	Giờ hành		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
(TTPVHCC tỉnh)			tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	- Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT	- BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.	chính	
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	- BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận	0,5	
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ cấp giấy phép				47,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1	
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.	46,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				<p>- Hồ sơ đạt yêu cầu: + Kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị khai thác khoáng sản và kiểm tra thực địa; + Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến việc khai thác khoáng sản và xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.</p>	<p>- Biên bản kiểm tra thực địa. - Biên bản họp thẩm định. - Dự thảo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 26-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).</p>		
Sở TNMT	Bước 3	Trình cấp Giấy phép				3	
	3.1.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình giấy phép khai thác khoáng sản	2	
Sở TN&MT	3.2.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyên Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Giấy phép khai thác khoáng	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					sản (Mẫu số 26-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).			
	3.3.	Phát hành	Văn thư	<p>Vô số, phát hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 5.5 - Nếu Tờ trình và dự thảo Giấy phép khai thác khoáng sản chuyển bước 4.1 - Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh 	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và dự thảo Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 26-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5		
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định					3	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 26-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,25		
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5		
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng	Duyệt	Dự thảo giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
			UBND		trả lại.			
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Giấy phép khai thác khoáng sản BM 26-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5		
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Giấy phép khai thác khoáng sản BM26-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25		
	Bước 5	Trả kết quả					3	
Sở TN&MT	5.1.	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Văn thư	- Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh. - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng KS Nước KTTV&BDKH.	Giấy phép khai thác khoáng sản BM24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5		
Phòng KS Nước KTTV&BDKH	5.2.	Dự thảo thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc văn bản thông báo trả hồ sơ	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc văn bản thông báo trả hồ sơ	Dự thảo Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc văn bản thông báo trả hồ sơ.	01		
Sở TN&MT	5.3.	Dự thảo, trình, ký thông báo thu	Lãnh đạo Phòng và	Kiểm tra, ký ban hành thông báo thu lệ phí giấy	- Thông báo thu lệ phí giấy phép	01		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
		lệ phí giấy phép hoặc văn bản thông báo trả hồ sơ	Lãnh đạo Sở	phép hoặc văn bản thông báo trả hồ sơ.	hoặc văn bản thông báo trả hồ sơ. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.		
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.4.	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời; Thông báo nghĩa vụ tài chính.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép. - Dừng chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính.	0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.5.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	Giờ hành chính	
Tổng thời gian giải quyết: 57 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)							
Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BDKH và lưu trữ theo quy định hiện hành							

8. Thủ tục hành chính (TTHC): Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản

- Mã TTHC: 1.004434; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 30 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển xử lý	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải lập hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và nộp cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá.	Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản	0,5	<i>Kể từ ngày kết thúc thông báo thông tin về phiên đấu giá.</i>
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Tiếp nhận, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản				14,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	2.1.	Tiếp nhận, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Chuyên viên thẩm định hồ sơ, Lãnh đạo phòng, Lãnh đạo Sở	Thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản có liên quan	Dự thảo phương án xét chọn hồ sơ Trình phương án xét chọn hồ sơ Phương án xét chọn hồ sơ	6,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	2.2.	Nộp tiền đặt trước	Tổ chức/cá nhân	Nộp tiền đặt trước.	Dừng tính thời gian chờ hoàn thành nghĩa vụ tài chính	Giờ hành chính	
UBND tỉnh	2.3.	Tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức đấu giá	Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức chuyên nghiệp phải tổ chức phiên đấu giá	- Hồ sơ kết quả trúng đấu giá.	8	<i>Chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 tổ</i>

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
			chuyên nghiệp	quyền khai thác khoáng sản.			<i>chức, cá nhân tham gia đấu giá.</i>
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Trình kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản				05	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	3.1.	Tiếp nhận hồ sơ kết quả trúng đấu giá	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Nhận hồ sơ kết quả trúng đấu giá.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	3.2.	Hoàn thành hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả trúng đấu giá	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Hoàn thành hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	- Dự thảo tờ trình. - Dự thảo Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	3.3.	Xem xét	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản	Hoàn chỉnh hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	- Dự thảo tờ trình. - Dự thảo Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	3.4.	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở TN&MT	Trình hồ sơ đề nghị UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	- Tờ trình. - Dự thảo Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	01	
UBND tỉnh	Bước 4	Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản				05	
UBND tỉnh	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN &	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo	Dự thảo Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu	0,25	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
			TKQ VP UBND tỉnh	phân công của Văn phòng UBND	giá.		
UBND tỉnh	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2,5	
UBND tỉnh	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
UBND tỉnh	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1	
UBND tỉnh	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	0,5	
UBND tỉnh	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	0,25	
Sở TN&MT	Bước 5	Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản				4,5	
Sở TN&MT	5.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Văn thư	- Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh.	Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				- Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng KS Nước KTTV&BĐKH.			
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	5.2	Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.	Dự thảo thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.	3	
Sở TN&MT	5.3.	Dự thảo, trình, ký thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, ký ban hành thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản	- Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản. - Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	1	<i>Thông báo đăng tải công khai kết quả trúng đấu giá tại trụ sở cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá và trang thông tin điện tử của UBND tỉnh.</i>
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 6	Trả kết quả				0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	6.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Công chức tại TTPVHCC tỉnh	Nhận lại kết quả giải quyết của Sở TN&MT.	- Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản. - Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	6.2	Trả kết quả cho tổ chức	TTPVHCC tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	Giờ hành chính	

Tổng thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ “Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản” được lưu tại Phòng Khoáng sản và lưu trữ theo quy định hiện hành.

9. Thủ tục hành chính (TTHC): Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt

- Mã TTHC: 1.004433; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 30 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển xử lý	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải lập hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và nộp cho cơ quan	Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản	0,5	Kể từ ngày kết thúc thông báo thông tin về phiên đấu giá.

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				tiếp nhận hồ sơ đấu giá.			
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Tiếp nhận, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản				14,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	2.1.	Tiếp nhận, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Chuyên viên thẩm định hồ sơ, Lãnh đạo phòng, Lãnh đạo Sở	Thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản có liên quan	Dự thảo phương án xét chọn hồ sơ Trình phương án xét chọn hồ sơ Phương án xét chọn hồ sơ	6,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	2.2.	Nộp tiền đặt trước	Tổ chức/cá nhân	Nộp tiền đặt trước.	Dừng tính thời gian chờ hoàn thành nghĩa vụ tài chính	Giờ hành chính	
UBND tỉnh	2.3.	Tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức đấu giá chuyên nghiệp	Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức đấu giá chuyên nghiệp phải tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.	- Hồ sơ kết quả trúng đấu giá.	8	<i>Chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.</i>
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Trình kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản				05	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	3.1.	Tiếp nhận hồ sơ kết quả trúng đấu giá	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài	Nhận hồ sơ kết quả trúng đấu giá.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	01	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
			nguyên và Môi trường)				
Sở Tài nguyên và Môi trường	3.2.	Hoàn thành hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả trúng đấu giá	Chuyên viên thẩm định hồ sơ	Hoàn thành hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	- Tờ trình. - Dự thảo Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014).	02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	3.3.	Xem xét	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản	Hoàn chỉnh hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	- Tờ trình. - Dự thảo Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014).	01	
Sở Tài nguyên và Môi trường	3.4.	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở TN&MT	Trình hồ sơ đề nghị UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả trúng đấu giá.	- Tờ trình. - Dự thảo Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư	01	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014).		
UBND tỉnh	Bước 4	Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản				05	
UBND tỉnh	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Dự thảo Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014).	0,25	
UBND tỉnh	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2	
UBND tỉnh	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên	Xử lý	Dự thảo Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
			môn		khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.		
UBND tỉnh	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1	
UBND tỉnh	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014) hoặc văn bản thông báo kèm	1	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					theo hồ sơ trả lại.		
UBND tỉnh	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25	
Sở TN&MT	Bước 5	Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản				4,5	
Sở TN&MT	5.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Văn thư	- Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh. - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng KS Nước KTTV&BĐKH.	Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 07b Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014).	0,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	5.2	Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.	Dự thảo thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.	3	
Sở TN&MT	5.3.	Dự thảo, trình, ký thông báo kết quả trúng đấu giá	Lãnh đạo Phòng và	Kiểm tra, ký ban hành thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác	- Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác	1	Thông báo đăng tải công khai

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		quyền khai thác khoáng sản	Lãnh đạo Sở	khoáng sản	khoáng sản. - Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.		<i>kết quả trúng đấu giá tại trụ sở cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá và trang thông tin điện tử của UBND tỉnh.</i>
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 6	Trả kết quả				0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	6.1	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Công chức tại TTPVHCC tỉnh	Nhận lại kết quả giải quyết của Sở TN&MT.	- Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản. - Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.	0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	6.2	Trả kết quả cho tổ chức	TTPVHCC tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Quyết định về việc công nhận kết	Giờ hành chính	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.		

Tổng thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt được lưu tại Phòng Khoáng sản và lưu trữ theo quy định hiện hành.

10. Thủ tục hành chính (TTHC): Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản

- Mã TTHC: 2.001783; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 45 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	Giờ hành chính		
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
			tâm HCC tỉnh (Quỹ 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận		
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ cấp phép gia hạn				34,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1	
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị gia hạn; các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản.	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	33,5	
Sở TNMT	Bước 3	Trình hồ sơ cấp phép gia hạn				2	
	3.1.	Xét duyệt	Lãnh đạo	Xem xét, thông qua dự	- Ký nháy Thông báo từ chối giải	1	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
			phòng	thảo kết quả TTHC	quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình		
Sở TN&MT	3.2.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyển Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5	
	3.3.	Phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành; - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 5.5 - Nếu Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn chuyển bước 4.1 - Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5	
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định				5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư , Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,25	
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2	
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1	
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo	1	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
					kèm theo hồ sơ trả lại.		
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25	
	Bước 5	Trả kết quả				3	
Sở TN&MT	5.1.	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Văn thư	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh chuyển kết quả cho phòng chuyên môn	Giấy phép khai thác khoáng sản gia hạn (Mẫu số 25-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo của UBND tỉnh kèm theo hồ sơ trả lại.	3	
Phòng KS Nước KTTV&BDKH	5.2.	Dự thảo thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ	Dự thảo Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ.	01	
Sở TN&MT	5.3.	Dự thảo, trình, ký thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ	Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, ký ban hành thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ.	- Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ.	01	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	5.4.	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời; Thông báo nghĩa vụ tài chính.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
Khánh Hòa			Khánh Hòa		- Dừng chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính.		
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.5.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	Giờ hành chính	

Tổng thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Cấp Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BDKH và lưu trữ theo quy định hiện hành

11. Thủ tục hành chính (TTHC): Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản

- Mã TTHC: 1.004345; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 45 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và	- Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn	- BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông	Giờ hành chính		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
			Môi trường)	hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT	tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.		
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận	0,5	
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ cấp phép chuyển nhượng				34,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1	
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị chuyển nhượng quyền	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục	33,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				khai thác khoáng sản.	kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).		
Sở TNMT	Bước 3	Trình hồ sơ cấp phép chuyển nhượng				2	
	3.1.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình	1	
Sở TN&MT	3.2.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyển Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5	
	3.3.	Phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành; - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 5.5 - Nếu Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản chuyển bước 4.1	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
				- Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh				
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định					5	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,25		
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2		
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5		
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo	Ký duyệt	Giấy phép khai thác khoáng sản	1		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
			UBND tỉnh		(Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.		
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25	
	Bước 5	Trả kết quả				3	
Sở TN&MT	5.1.	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Văn thư	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh và - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Giấy phép khai thác khoáng sản (Mẫu số 24-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
Phòng KS Nước KTTV&BDKH	5.2.	Dự thảo thông báo thu lệ phí giấy phép	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo thu lệ phí giấy phép	Dự thảo Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ.	01	
Sở TN&MT	5.3.	Dự thảo, trình, ký thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ	Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở hoặc thông báo trả hồ sơ	Kiểm tra, ký ban hành thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ.	Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả hồ sơ.	01	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.4.	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời; Thông báo nghĩa vụ tài chính.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo trả lại hồ sơ. - Thông báo thu lệ phí giấy phép. - Dừng chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính.	0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.5.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	Giờ hành chính	

Tổng thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Cấp Chuyển nhượng Giấy phép khai thác khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BĐKH và lưu trữ theo quy định hiện hành

12. Thủ tục hành chính (TTHC): Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản

- Mã TTHC: 1.004135; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 45 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1.	Tiếp nhận hồ	Công chức	- Tiếp nhận hồ sơ của tổ	- BM 01 Phụ lục kèm theo Thông	Giờ		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)		sơ	tại TTPVHCC (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT	tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.	hành chính	
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận	0,5	
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ				34,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1	
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.	33,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
				<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đạt yêu cầu: + Kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản; các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản. + Hoàn thành việc thẩm định 	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT). 			
Sở TNMT	Bước 3	Trình hồ sơ cấp phép gia hạn					2	
	3.1.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình	1		
Sở TN&MT	3.2.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyển Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).			
	3.3.	Phát hành	Văn thư	<p>Vô số, phát hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 5.2 - Nếu Tờ trình và Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản chuyển bước 4.1 - Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh 	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5		
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định					5	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một	0,25		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
			UBND tỉnh		phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).		
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2	
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo	1	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					hồ sơ trả lại.			
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC tỉnh	Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25		
	Bước 5	Trả kết quả					3	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.1.	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh.	Quyết định cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo của kèm theo hồ sơ trả lại.	3		
Trung tâm	5.2.	Trả kết quả	Trung tâm	Trả kết quả cho tổ chức, cá	Quyết định cho phép trả lại giấy phép	Giờ		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa			Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	nhân.	khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo của kèm theo hồ sơ trả lại.	hành chính	

Tổng thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BĐKH và lưu trữ theo quy định hiện hành

13. Thủ tục hành chính (TTHC): Đóng cửa mỏ khoáng sản (Mã TTHC: 1.004367)

- Mã TTHC: 1.004367; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 78 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	Giờ hành chính		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT			
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BDKH)	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận	0,5	
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ				59,5	
Phòng KS Nước KTTV&BDKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1	
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: + Lấy ý kiến nhận xét, phản biện của thành viên Hội đồng; mời đại diện thành viên Hội đồng tham gia kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết)	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Biên bản kiểm tra thực địa. - Văn bản ý kiến đến các cơ quan có liên quan. - Quyết định thành lập hội đồng thẩm định) - Biên bản họp Hội đồng thẩm định - Văn bản thông báo nêu rõ lý do	56	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				+ Tổ chức họp thẩm định	chưa thông qua đề án đóng cửa mỏ hoặc những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện đề án thăm dò khoáng sản.		
	2.3.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản có liên quan	Ký nháy các dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	1	
Sở TN&MT	2.4.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký văn bản, chuyển Văn thư	Các văn bản đã ký	1	
	2.5.	Phát hành	Văn thư	Vào sổ, đóng dấu và phát hành chuyển bước 6.2	BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Thông báo kết quả họp thẩm định của Sở TNMT	0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 3	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện các nội dung theo Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT				0,5	
	3.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Tiếp nhận hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện các nội dung theo thông báo của Sở TNMT	Như bước 1.1	Giờ hành chính	
	3.2	Chuyển hồ sơ phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	Công chức tại TTPVHCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho chuyên viên thẩm định hồ sơ	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
Sở TNMT	Bước 4	Trình hồ sơ phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản				7,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	4.1.	Kiểm tra hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện các nội dung theo thông báo của Sở TNMT	Chuyên viên	- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu dự thảo thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	- BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu)	5	
				- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt	- Dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản/đóng cửa một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản và Quyết định về việc đóng cửa mỏ khoáng sản/đóng cửa một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mẫu số 31; Mẫu số 32 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường).		
	4.2.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình Giấy phép thăm dò	1	
Sở TN&MT	4.3.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyên Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					câu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo Quyết định			
	4.4.	Phát hành	Văn thư	<p>Vô số, phát hành;</p> <p>- Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 6.2</p> <p>- Nếu Tờ trình và dự thảo Quyết định Giấy phép thăm dò thăm dò chuyển bước 5.1</p> <p>- Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh</p>	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Ký nháy Dự thảo Quyết định	1		
UBND tỉnh	Bước 5	Xem xét, Quyết định					7	
	5.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư , Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo Quyết định	0,5		
	5.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Quyết định hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	3		
	5.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	5.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Quyết định hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	5.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo	Ký duyệt	Quyết định hoặc văn bản thông báo	1		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	Giờ hành chính		
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận 	0,5		
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ					22,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	1		
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu	- BM 03 ban hành kèm theo	21,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
				<p>câu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung</p> <p>- Hồ sơ đạt yêu cầu: kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị khai thác tận thu khoáng sản và kiểm tra thực địa; Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến việc khai thác tận thu khoáng sản.</p>	<p>Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.</p> <p>- Dự thảo tờ trình. - Dự thảo giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).</p>		
Sở TNMT	Bước 3	Trình hồ sơ cấp phép				2	
	3.1.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình	1	
Sở TN&MT	3.2.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyển Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
					Tờ trình và Ký nháy Dự thảo giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).		
	3.3.	Phát hành	Văn thư	<p>Vô số, phát hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 5.5 - Nếu Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác tận thu khoáng sản chuyển bước 4.1 - Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh 	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5	
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định				5	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,25	
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5		
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1		
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25		
	Bước 5	Trả kết quả					3	
Sở TN&MT	5.1.	Nhận lại kết quả	Sở TN&MT	Nhận lại kết quả giải	Giấy phép khai thác tận thu khoáng	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
		giải quyết hồ sơ.		quyết hồ sơ từ UBND tỉnh Chuyên kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng chuyên môn	sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.		
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	5.2.	Dự thảo thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ	Dự thảo Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ.	01	
Sở TN&MT	5.3.	Dự thảo, trình, ký thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ	Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, ký ban hành thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ.	Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ.	01	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.4.	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời; Thông báo nghĩa vụ tài chính.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép. - Dừng chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính.	0,5	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.5.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	Giờ hành chính	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
Tổng thời gian giải quyết: 33 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)							
Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BDKH và lưu trữ theo quy định hiện hành							

15. Thủ tục hành chính (TTHC): Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

- Mã TTHC: 1.004343; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 18 ngày làm việc

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5	
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	Giờ hành chính		
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận 	0,5		
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ					10	
Phòng KS Nước	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	0,5		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
KTTV&BĐKH								
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	<p>Thẩm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung - Hồ sơ đạt yêu cầu: hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị trả lại; các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến việc gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản. 	<ul style="list-style-type: none"> - BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - Dự thảo tờ trình. - Dự thảo Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT). 	9,5		
Sở TNMT	Bước 3	Trình hồ sơ phê duyệt					2	
	3.1	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban	1		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
					hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình		
Sở TN&MT	3.2	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyển Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5	
	3.3	Phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành; - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển bước 5.2 - Nếu Tờ trình và Dự thảo Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản chuyển bước 4.1 - Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,5	
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định				3	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN &	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo	Tờ trình và Dự thảo Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai	0,25	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
			TKQ VP UBND tỉnh	phân công của Văn phòng UBND	thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 34 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).		
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	1	
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
					hồ sơ trả lại.		
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở TN&MT	Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,25	
	Bước 5	Trả kết quả				2,5	
Sở TN&MT	5.1.	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Sở TN&MT	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	5.2.	Dự thảo thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ	Chuyên viên	Dự thảo, trình thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ	Dự thảo Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ.	01	
Sở TN&MT	5.3.	Dự thảo, trình, ký thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ	Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, ký ban hành thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ.	Thông báo thu lệ phí giấy phép hoặc thông báo trả lại hồ sơ.	0,75	
Trung tâm Phục vụ hành	5.4.	Nhận và tổng hợp kết quả trả	Trung tâm Phục vụ	Nhận và tổng hợp kết quả trả lời; Thông báo nghĩa	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo	0,25	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
chính công tỉnh Khánh Hòa		lời	hành chính công tỉnh Khánh Hòa	vụ tài chính.	kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép. - Dừng chờ thực hiện nghĩa vụ tài chính.		
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.5.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	- Giấy phép hoặc văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại. - Thông báo thu lệ phí giấy phép.	Giờ hành chính	

Tổng thời gian giải quyết: 18 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BĐKH và lưu trữ theo quy định hiện hành

16. Thủ tục hành chính (TTHC): Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

- Mã TTHC: 2.001777; có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện hiện quy trình: 21 ngày làm việc.

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (TTPVHCC)	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ					0,5
	1.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức tại TTPVHCC tỉnh (Quầy)	- Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân. - Nếu trường hợp hồ sơ	- BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. - BM 02 Phụ lục kèm theo Thông	Giờ hành chính	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
tỉnh)			12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	chưa đầy đủ, không hợp lệ, hướng dẫn cụ thể bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và kết thúc quy trình. - Nếu trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Chuyển hồ sơ cho Sở TNMT	tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - BM 03 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (nếu có). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.		
	1.2.	Chuyển hồ sơ	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy 12 Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý (Phòng KS Nước KTTV&BĐKH)	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BM 01 Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP). - Hồ sơ kèm theo Giấy tiếp nhận	0,5	
Sở TNMT	Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ				10,5	
Phòng KS Nước KTTV&BĐKH	2.1.	Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	- Chuyển hồ sơ trên phần mềm.	0,5	
	2.2.	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	Thẩm tra, xử lý hồ sơ: - Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản thông báo nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung	- BM 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.	10	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
				- Hồ sơ đạt yêu cầu: kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị gia hạn; các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến việc trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.	- Dự thảo tờ trình. - Dự thảo Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).			
Sở TNMT	Bước 3	Trình hồ sơ Trả lại giấy phép					5	
	3.1.	Xét duyệt	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả TTHC	- Ký nháy Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình	3		
Sở TN&MT	3.2.	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả TTHC Chuyển Văn thư	Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt	1		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú	
					Tờ trình và Ký nháy Dự thảo Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).			
	3.3.	Phát hành	Văn thư	<p>Vô số, phát hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển tại bước 5.2 - Nếu Tờ trình và Dự thảo Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản chuyển bước 4.1 - Chuyển hồ sơ quan Văn phòng UBND tỉnh 	Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ BM 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 29-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	1		
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét, Quyết định					3	
	4.1.	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận TN & TKQ VP UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	Tờ trình và Dự thảo Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT).	0,25		
	4.2.	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử	Xử lý	Dự thảo Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu	1		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
			lý hồ sơ		khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.		
	4.3.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	4.4.	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	4.5.	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	0,5	
	4.6.	Phát hành và chuyển trả kết	Văn thư, Bộ phận TN &	Phát hành và chuyển trả kết quả cho TTDVHCC	Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	0,25	



Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày làm việc)	Ghi chú
		quả cho TTDVHCC tỉnh	TKQ VP UBND tỉnh	tỉnh	(Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.		
	Bước 5	Trả kết quả					2
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.1.	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Nhận lại kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh	Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	2	
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	5.2.	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mẫu số 34-Phục lục kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT) hoặc dự thảo văn bản thông báo kèm theo hồ sơ trả lại.	Giờ hành chính	
Tổng thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)							
Toàn bộ hồ sơ thẩm định Hồ sơ Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản được lưu tại Phòng KS Nước KTTV&BDKH và lưu trữ theo quy định hiện hành							